TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **18** /2019/HS-ST
Ngày: 25 - 02 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Lý;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đào

2. Ông Nguyễn Văn Hưng

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Thảo- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 2 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/ 2019/ TLST-HS, ngày 25 tháng 01 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thạc Đình L**, sinh năm 1971 **(**Tên gọi khác: Không).

- Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: xóm C, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Thạc Đình L 1 (tên gọi khác Nguyễn Thạc L) Đã chết. Con bà: Ngô Thị Th, sinh năm 1937; Gia đình có 05 anh em, bị can là con thứ ba trong gia đình. Vợ: Dương Thị C, sinh năm 1972; Có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1997.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị caó Thạc Đình L bị bắt từ ngày 07/12/2018 đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng:

1**.** Lê Văn Đ, sinh năm 1987

Trú tại: Xóm T, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

(Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1991

Địa chỉ: Xóm D, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

(Vắng mặt tại phiên tòa)

Người chứng kiến: Dương Văn D, sinh năm 1975

Địa chỉ: Xóm C, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 07/12/2018, tổ công tác Công an huyện P phối hợp cùng Công an xã B, huyện P làm nhiệm vụ tại khu vực đường bê tông thuộc xóm C, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên phát hiện ba nam thanh niên đang có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì các đối tượng trên khai họ tên như sau: Thạc Đình L, sinh năm 1971; Trú quán xóm Cầu Gỗ, xã Bảo Lý, Lê Văn Đ, sinh năm 1987; Trú quán: xóm Th, xã N và Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1991; Trú quán: xóm D, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện và thu giữ tại túi áo khoác bên phải phía trước mà L đang mặc trên người 01 túi nilong màu trắng bên trong có 05 gói nhỏ được gói bằng giấy vở học sinh, bên trong những gói nhỏ này có chứa chất bột màu trắng (L khai đó là hêrôin, L đang đem đi bán cho Độ và Đạt). Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của L số tiền 300.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu X311, 01 chiếc đèn pin; thu giữ của Nguyễn Văn Đ số tiền 100.000 đồng, thu giữ của Lê Văn Đ số tiền 100.000 đồng. Tổ Công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng đưa L cùng các đối tượng Độ và Đạt về trụ sở Công an huyện P để điều tra làm rõ.

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 08/12/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã tiến hành Lệnh khám xét khẩn cấp đồ vật, nơi ở của Thạc Đình L tại xóm C, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Hồi 03 giờ 00 phút ngày 08/12/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Thạc Đình L có tổng khối lượng là 0,159 gam

Tại bản kết luận số 108/KL- PC09, ngày 14/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu (A1) gửi giám định là chất ma túy (Heroine) có khối lượng là 0,159 gam.

Tại Cơ quan điều tra Thạc Đình L đã khai nhận như sau:

L là người nghiện ma túy, thường xuyên mua ma túy về sử dụng và bán cho người nghiện để kiếm lời. Khoảng 07 giờ ngày 05/12/2018, L đi đến khu vực khu công nghiệp Gang Thép, thuộc thành phố Thái Nguyên mục đích mua ma túy. Tại đây L đã mua được một gói Herôin của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L mang về nhà chia nhỏ ra thành nhiều gói nhỏ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Lê Văn Đ gọi điện cho L để hỏi mua ma túy, L đồng ý và mang ma túy ra khu vực đường bê tông thuộc xóm C, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì gặp Nguyễn Văn Đ. Tại đây, Đ hỏi mua một gói Heroin của L 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, L nhận tiền và đưa cho Đ một gói Heroin. Sau đó Đạt cũng hỏi mua của L 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, L nhận tiền và bán cho Đ đưa Heroin. Số ma túy Đ và Đ mang về nhà sử dụng hết. Khoảng 8 giờ ngày 07/12/2018, L tiếp tục đến khu công nghiệp Gang Thép, thuộc thành phố Thái Nguyên mục đích để mua ma túy. Tại đây, L đã mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L đem về nhà sử dụng một phần, số còn lại L chia thành năm gói nhỏ rồi gói lại bằng giấy vở học sinh. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày 07/12/2018 thì Lê Văn Đ và Nguyễn Văn Đ tiếp tục liên hệ với L để hỏi mua ma túy, L đồng ý và mang theo năm gói ma túy đã chia sẵn đến địa điểm đã hẹn tại đường bê tông xóm C, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên) để bán ma túy cho Độ và Đạt. Khi các đối tượng đang trao đổi giao dịch với nhau thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận tội của L phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKSPB ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình đã truy tố bị cáo Thạc Đình L về tội: " Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thạc Đình L vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra và khẳng định 01 gói ma túy có khối lượng 0,159 gam bị công an thu giữ là của L mua về để bán lại kiếm lời.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận: Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị với HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Thạc Đình L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo L từ 08 đến 09 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: phạt bị cáo từ 5 đến 7 triệu đồng.

Đề nghị xử lý các vật chứng đã thu giữ theo Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cở sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên; của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]*Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt quả tang, biên bản khám xét, kết quả giám định và lời khai của những người tham gia tố tụng khác. HĐXX có đủ cơ sở xác định: Do bản thân mắc nghiện chất ma túy, nên khoảng 07 giờ ngày 05/12/2018, L đi đến khu vực khu công nghiệp Gang Thép, thuộc thành phố Thái Nguyên mục đích mua ma túy. Tại đây L đã mua được một gói Heroin của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L mang về nhà chia nhỏ ra thành nhiều gói nhỏ sau đó bán cho Đ và Đ.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015: Tội "Mua bán trái phép chất ma túy" thì:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

c) Mua bán với 02 người trở lên

...

[3] Lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ vụ án đúng như diễn biến của vụ án mà bị cáo khai tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa.

[4]*Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Hành vi phạm tội của bị cáo Thạc Đình L thuộc trường hợp là tội phạm rất nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức rõ về tác động của tội phạm do mình gây ra sẽ ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác nhưng vẫn cố tình thực hiện, cho thấy bị cáo coi thường pháp luật và hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, do đó HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; Bố đẻ bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3 nên HĐXX cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để tỏ rõ sự khoan hồng của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào được quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[5]*Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 1999quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản,".* Hội đồng xét xử thấy bị cáo bán ma túy cho người khác nhằm mục đích thu lời bất chính nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phạt tiền tương ứng với khoản tiền phạt là 5.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

[6] V*ề xử lý vật chứng*: Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng như sau:

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa 0, 143g ma túy Hêrôin hoàn lại sau giám định xét đây là chứng cứ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Xphone X311 màu đen số imel 60181 máy cũ đã qua sử dụng của Thạc Đình L xét thấy đây là chiếc điện thoại bị cáo dùng để trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 đèn pin màu trắng hình tròn đường kính khoảng 5cm, dài 20cm đuôi đèn có dây điện màu xanh, có gắn phích cắm màu trắng xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Số tiền 300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu của L xét đây là tiền dùng vào việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

[7] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính là phù hợp với quy định của Pháp luật cần chấp nhận.

[8] Về nguồn gốc số ma túy (hêrôin) Thạc Đình L khai bán cho Độ, Đạt là do L mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực Gang Thép, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra không đủ căn cứ để xác định người đàn ông đã bán ma túy cho Thạc Đình L là ai. Do vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với Lê Văn Đ và Nguyễn Văn Đ đã có hành vi mua ma túy của L để sử dụng cho bản thân. Xét thấy, hành vi nêu trên của Lê Văn Đ và Nguyễn Văn Đ không cấu thành tội phạm hình sự nên cơ quan Công an huyện P đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Lê Văn Đ và Nguyễn Văn Đ là phù hợp.

[9] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ Luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Thạc Đình L phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"

1. Áp dụng Điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Thạc Đình L **08** (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 7/12/2018

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

2. Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp sung quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa 0, 143g ma túy Hêrôin hoàn lại sau giám định

- Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động hiệu Xphone X311 màu đen số imel 60181 máy cũ đã qua sử dụng của Thạc Đình L

- Trả lại cho bị cáo 01 đèn pin màu trắng hình tròn đường kính khoảng 5cm, dài 20cm đuôi đèn có dây điện màu xanh, có gắn phích cắm màu trắng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà Nước số tiền 300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu của L.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/2/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình và Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 23 ngày 15/2/2019 giữa đơn vị trả tiền Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên và đơn vị nhận tiền Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Thạc Đình L phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo (Thạc Đình L) báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

<u>Nơi nhận</u>:
- *Toà án tỉnh Thái Nguyên;*
- *VKS tỉnh TN;*
- *VKS HPB;*
- *THA PB;*
- *Công an HPB;*
- *Bị cáo;*
- *Luu: HS, hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Minh Lý